



BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 10/2012

Phát hành bởi: CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM

Đ/c: Số 17, lô 2C Khu Đô thị Trung Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Website: www.cpavietnam.vn

TIÊU ĐIỂM



Tăng thời gian phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh lên 10 năm

Ngày 20/8/2012, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 138/2012/TT-BTC về việc hướng dẫn thực hiện phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh đối với công ty cổ phần được chuyển đổi từ công ty nhà nước.

Theo đó, thời gian thực hiện phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh đối với công ty công ty cổ phần được chuyển đổi từ công ty Nhà nước tối đa là 10 năm kể từ khi công ty cổ phần đó chính thức đi vào hoạt động.

Khoảng thời gian phân bổ tối đa 10 năm này cũng được áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp (DN) chưa thực hiện phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh vào chi phí của DN kể từ khi chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Trường hợp sau khi chuyển thành công ty cổ phần, DN đã thực hiện phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh vào chi phí của DN theo quy định pháp luật với thời gian phân bổ là 03 năm, nếu giá trị lợi thế kinh doanh vẫn chưa được phân bổ hết, công ty cổ phần được tiếp tục thực hiện phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh không quá 10 năm theo quy định tại Thông tư này.

Cũng theo Thông tư này, công ty cổ phần khi thực hiện phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh theo quy định tại Thông tư này nếu phát sinh lỗ thì công ty đó được thực hiện chuyển lỗ trừ vào thu nhập chịu thuế của những năm sau theo quy định của pháp luật thuế thu nhập DN.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/10/2012./.

Các nội dung chính:

- *Tăng thời gian phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh lên 10 năm*
- *Xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp.*
- *Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại DN

Ngày 24/10/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 180/2012/TT-BTC về việc hướng dẫn xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp.

Theo đó, kể từ năm tài chính 2012, các doanh nghiệp không được trích lập Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm như trước đây (1 - 3% trên tổng quỹ lương) quy định tại Khoản 2 Thông tư số 82/2003/TT-BTC.

Khi phát sinh các trường hợp buộc phải trả trợ cấp mất việc làm theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Bộ Luật Lao động và Điều 11 Nghị định 39/2003/NĐ-CP thì các khoản chi trợ cấp mất việc được hạch toán trực tiếp vào chi phí quản lý doanh nghiệp. Riêng năm tài chính 2012, các khoản này phải ưu tiên trích từ Quỹ trợ cấp mất việc làm của năm 2011, phần còn lại nếu không đủ hoặc Quỹ không còn số dư thì vẫn được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp nhưng phải đúng vào thời điểm cuối năm (lập Báo cáo tài chính).

Lỗi phát sinh từ các khoản trợ cấp mất việc làm được kết chuyển và phân bổ vào các năm sau trong thời hạn 3 năm.

Điều 4. Phương pháp hạch toán kế toán khoản chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp

Phương pháp hạch toán kế toán khoản chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp thực hiện theo quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và hướng dẫn tại Thông tư này, cụ thể như sau:

a. Khi chi trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động từ nguồn dư Quỹ tại thời điểm 31/12/2011 ghi:

Nợ TK 351 - Quỹ trợ cấp mất việc làm

Có các TK 111, 112,.....

b. Khoản chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động trong năm tài chính được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp, ghi:

Nợ TK 642 - Chi phí quản lý doanh nghiệp

Có các TK 111, 112,.....

c. Trường hợp số tiền chi trả trợ cấp mất việc làm trong năm phát sinh lớn, hạch toán vào chi phí của doanh nghiệp mà phát sinh lỗi, doanh nghiệp được hạch toán phân bổ vào chi phí quản lý doanh nghiệp năm sau, thời gian phân bổ tối đa là 3 năm, sau khi chi trả ghi:

Nợ TK 242 - Chi phí trả trước dài hạn.

Có các TK 111, 112,

Khi phân bổ ghi:

Nợ TK 642 - Chi phí quản lý doanh nghiệp

Có TK 242 - Chi phí trả trước dài hạn.

d. Nguồn dư Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp (nếu có) khi lập báo cáo tài chính năm 2012 hạch toán tăng thu nhập khác của doanh nghiệp ghi:

Nợ TK 351 - Quỹ trợ cấp mất việc làm

Có TK 711 - Thu nhập khác.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/12/2012, thay thế Thông tư số 82/2003/TT-BTC ngày 14/8/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn trích lập, quản lý, sử dụng và hạch toán Quỹ trợ cấp mất việc làm tại doanh nghiệp.

Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

Ngày 27/7/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 123/2012/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 124/2008/NĐ-CP, Nghị định số 122/2011/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

Theo đó, ngoài các quy định về thuế TNDN đã được hướng dẫn cụ thể như trước đây, Thông tư hướng dẫn thêm một số điểm mới sửa đổi, bổ sung, thay thế như sau :

Về Thu nhập tính thuế

Thông tư quy định rõ ràng thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản; chuyển nhượng dự án (không gắn liền với chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất); chuyển nhượng quyền thực hiện dự án, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định của pháp luật phải hạch toán riêng để kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 25%, không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, không được bù trừ với thu nhập hoặc lỗ của các hoạt động sản xuất kinh doanh khác. Trường hợp doanh nghiệp có các hoạt động chuyển nhượng bất động sản; chuyển nhượng dự án (không gắn liền với chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất); chuyển nhượng quyền thực hiện dự án, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định của pháp luật thì được bù trừ lãi, lỗ của các hoạt động này với nhau để kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Về việc xác định doanh thu

Thông tư quy định bổ sung đối với hoạt động cho thuê tài sản mà doanh nghiệp đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế TNDN, nếu “lựa chọn” phương pháp xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ số tiền thuê bên thuê trả trước cho nhiều năm, thì việc xác định số thuế TNDN từng năm miễn thuế, giảm thuế là tổng số thuế TNDN của số năm trả tiền trước chia số năm bên thuê trả tiền trước; Đối với hoạt động kinh doanh sân golf là tiền bán vé chơi golf, bán thẻ hội viên là loại thẻ trả trước cho nhiều năm thì doanh thu làm căn cứ xác định tính thuế TNDN của từng năm là số tiền bán vé, thẻ thực thu chia cho số năm sử dụng thẻ ;

...

Về việc xác định chi phí được trừ vào thu nhập chịu thuế:

Ngoài các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp có đủ hóa đơn, chứng từ, Bộ Tài chính vừa công bố hàng loạt khoản chi khác cũng được coi là chi phí hợp lệ và được trừ đi khi xác định thuế.

Mặc dù vẫn khống chế chi quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới; chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị; chi hỗ trợ tiếp thị, chi hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán; chi báo biểu, báo tặng... không được quá 10% tổng số chi phí được trừ, nhưng Bộ Tài chính bỏ việc khống chế khoản hoa hồng môi giới bảo hiểm; hoa hồng trả cho các đại lý bán hàng hóa, dịch vụ đúng giá; hoa hồng trả cho nhà phân phối của các công ty bán hàng đa cấp.

Không quy định phải công chứng hợp đồng thuê, mượn đất tại cơ quan công chứng như trước đây trong trường hợp công trình trên đất như trụ sở văn phòng, nhà xưởng, .. được xây dựng trên đất thuê, đất mượn của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình;

Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (tiếp)

Quy định chi tiết bộ chứng từ để ghi nhận và tính vào chi phí được trừ đối khoản chi mua vé máy bay trực tuyến (qua website thương mại điện tử) cho nhân viên đi công tác (bao gồm vé máy bay điện tử, thẻ lên máy bay – boarding pass và chứng từ thanh toán liên quan);

Các khoản thực chi cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS nơi làm việc theo hướng dẫn của Bộ Y tế bao gồm: Chi phí đào tạo cán bộ phòng, chống HIV/AIDS của doanh nghiệp, chi phí tổ chức truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho người lao động của doanh nghiệp, phí thực hiện tư vấn, khám và xét nghiệm HIV, chi phí hỗ trợ người nhiễm HIV là người lao động của doanh nghiệp thì khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Về thu nhập được miễn thuế TNDN:

Thông tư quy định bổ sung thu nhập từ chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải (CERs) được miễn thuế TNDN. Thời gian miễn thuế tối đa không quá một (01) năm, kể từ ngày bắt đầu được cấp chứng chỉ giảm phát thải. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải được miễn thuế phải đảm bảo khi bán hoặc chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải phải được cơ quan có thẩm quyền về môi trường xác nhận theo quy định.

Thay đổi tỷ lệ lao động là người khuyết tật, người sau cai nghiện ma túy, người nhiễm HIV bình quân trong năm chiếm từ 30% trở lên trong tổng số lao động bình quân trong năm của doanh nghiệp (thay vì tỷ lệ 51% như quy định tại Thông tư 130 trước đây) đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp trong điều kiện được áp dụng miễn thuế TNDN.

Về xác định lỗ và chuyển lỗ:

Hướng dẫn bổ sung việc tạm thời chuyển lỗ vào thu nhập chịu thuế của các quý của năm sau khi lập tờ khai tạm nộp quý và chuyển chính thức vào năm sau khi lập tờ khai quyết toán thuế năm đối với các doanh nghiệp khi quyết toán thuế bị lỗ.

Về thuế suất thuế TNDN:

Đối với hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác các mỏ tài nguyên quý hiếm (trừ dầu khí) áp dụng thuế suất 50%; Trường hợp các mỏ tài nguyên quý hiếm có từ 70% diện tích được giao trở lên ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc danh mục địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 40%.

Về ưu đãi thuế TNDN:

Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo địa bàn ưu đãi đầu tư nếu có thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa bàn ưu đãi đầu tư và ngoài địa bàn ưu đãi đầu tư thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa bàn ưu đãi đầu tư để được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp;

Bổ sung quy định không áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt;

Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (tiếp)

Theo Thông tư thì Thu nhập của doanh nghiệp có được từ hoạt động xuất bản theo quy định của Luật Xuất bản được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động áp dụng. Doanh nghiệp đang hoạt động có áp dụng mức thuế suất cao hơn mức thuế suất 10% đối với phần thu nhập từ hoạt động xuất bản theo quy định của Luật Xuất bản thì được chuyển sang áp dụng mức thuế suất 10% đối với phần thu nhập từ hoạt động xuất bản kể từ kỳ tính thuế năm 2012;

Bổ sung việc áp dụng thuế suất ưu đãi 20% trong suốt thời gian hoạt động đối với Tổ chức tài chính vi mô. Tổ chức tài chính vi mô là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng. Đối với Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô thành lập mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ sau khi hết thời hạn áp dụng thuế suất 10% thì chuyển sang áp dụng mức thuế suất 20%.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2012 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2012 trở đi./.





HỎI ĐÁP PHÁP LUẬT

Hỏi:

Xin Ban Tư vấn hướng dẫn cụ thể về thuế GTGT đối với khoản chiết khấu hàng hóa?

Đáp:

Tại điểm 1, mục I Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn: “1. Giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ được xác định cụ thể như sau:

1.1. Đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở sản xuất, kinh doanh bán ra là giá bán chưa có thuế GTGT. Đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng chưa có thuế GTGT.

Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng, trừ các khoản phụ thu và phí cơ sở kinh doanh phải nộp NSNN. Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức giảm giá bán, chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã giảm, đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng”.

Căn cứ hướng dẫn trên và theo trình bày tại văn bản ngày 14/03/2012 của Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh của Tập đoàn Baxter Healthcare tại Việt Nam, trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu thuốc tăng giá bán thuốc (được Bộ Y tế đồng ý) thì giá tính thuế GTGT là giá bán thực tế của cơ sở kinh doanh nhập khẩu thuốc bán ra.

- Đối với thuốc bán cho Nhà thuốc đã tăng giá (được Bộ Y tế đồng ý) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã tăng của cơ sở kinh doanh nhập khẩu thuốc bán ra.

- Đối với thuốc bán cho Bệnh viện theo quy định về thầu (điều kiện về hợp đồng thầu thì giá không thay đổi) thì giá tính thuế GTGT là giá bán thực tế của cơ sở kinh doanh nhập khẩu thuốc bán ra.



Hỏi:

Trước tháng 7 năm 2010, Cty cổ phần Châu Hưng có chi nhánh tại Hà Nội hạch toán độc lập. Ngày 10/7/2010, Công ty có quyết định tách công ty, toàn bộ tài sản của chi nhánh và hoạt tại chi nhánh được bàn giao sang cho công ty mới mang tên Công ty cổ phần Dược phẩm Châu Hưng. Giống như đổi tên chi nhánh thành công ty. Như vậy, khi chuyển tài sản sang, chi nhánh có phải viết hóa đơn hay không ? và chi nhánh phải chịu những sắc thuế gì ? Kính mong nhận được sự hướng dẫn và tư vấn của Ban Tư vấn . Xin trân trọng cảm ơn!

Đáp:

Liên quan đến câu hỏi của bạn, chúng tôi có ý kiến như sau:

Theo hướng dẫn tại Tiết b.2, Điểm 2.16, Phụ lục 4, Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

Tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì tổ chức, cá nhân có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hoá đơn.

Theo đó tài sản điều chuyển khi tách chi nhánh thuộc 1 công ty thành 1 doanh nghiệp mới độc lập thì doanh nghiệp không phải xuất hóa đơn và tính thuế GTGT trên giá trị tài sản điều động.

Hỏi:

Công ty tôi (Kinh doanh bất động sản) là chủ đầu tư xây dựng một dự án của Nhà nước với diện tích 10ha. Trong diện tích 10 ha đó có 3 ha là xây dựng các hạng mục liên quan cho Dự án, phần này khi hoàn thành Công ty chỉ chuyển giao lại cho nhà nước(không có xuất hóa đơn đầu ra)Vậy thì phần tiền thuế đầu vào cho phần đầu tư diện tích 3ha chúng tôi có được khấu trừ thuế hay không? Căn cứ vào đâu để biết cụ thể việc này? Xin chân thành cảm ơn diễn đàn.



Đáp:

Căn cứ theo Điều 14, Mục I, Chương III, Thông tư 06/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 1 năm 2012, Hướng dẫn thi hành một số điều của luật thuế GTGT, điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ là phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa dịch vụ chịu thuế GTGT đồng thời thỏa mãn các điều kiện về hóa đơn, chứng từ thanh toán.

Theo đó, nếu thuế GTGT đầu vào của phần đầu tư diện tích 3ha thỏa mãn các điều kiện nêu trên thì được khấu trừ.

Hỏi:

Công ty Cổ phần Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai có hoạt động kinh doanh chủ yếu là sản xuất đường (chế biến nông sản). Công ty có tổng số lao động thường xuyên năm 2012 trên 300 người, không kể lao động có hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng. Theo Điểm b Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 29/2012/QH13 của Quốc hội thông qua trong ngày 21/06/2012: "Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2012 đối với: Doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến: nông sản, lâm sản, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử; xây dựng công trình hạ tầng kinh tế - xã hội" Theo Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 29/2012/QH13 của Quốc hội thì Nghị Quyết 29 này có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua tức ngày 21/06/2012. Do chưa có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 29 về việc tháo gỡ khó khăn cho tổ chức và cá nhân nên Công ty chưa rõ về thời gian được áp dụng ưu đãi thuế theo nghị quyết trên. Công ty xin hỏi Thuế TNDN của Công ty trong năm 2012 được hưởng ưu đãi giảm thuế theo Nghị quyết số 29 trên vào thời gian nào? Và thủ tục như thế nào? Rất mong sớm nhận được sự hướng dẫn, trả lời của Quý Ban. Trân trọng cảm ơn!

Đáp:

Liên quan đến câu hỏi của bạn, chúng tôi có ý kiến như sau:

Ngày 21/08/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 140/2012/TT-BTC hướng dẫn Nghị định số 60/2012/NĐ-CP ngày 30/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 29/2012/QH13 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 10 năm 2012.

Theo Điểm 2, Điều 4, Chương I – Thông tư 140 quy định:

"Số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư này là số thuế thu nhập doanh nghiệp tính tạm nộp hàng quý và số thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch còn phải nộp theo quyết toán thuế năm 2012 của doanh nghiệp so với tổng số thuế đã tạm tính hàng quý"

Điểm 1, Điều 5, Chương I – Thông tư 140 cũng quy định cách kê khai với trường hợp được miễn giảm như :

"Doanh nghiệp phải lập Phụ lục Miễn, giảm thuế TNDN (Mẫu số 01/MGT-TNDN ban hành kèm theo Thông tư này) và gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp, trong đó xác định rõ: Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được giảm thuế, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp và số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm thuế, miễn thuế. Đồng thời kê khai tổng hợp số thuế được giảm, miễn vào chỉ tiêu mã số [31] trên tờ khai 01A/TNDN hoặc chỉ tiêu mã số [30] trên tờ khai 01B/TNDN, chỉ tiêu mã số [C9] trên tờ khai 03/TNDN (ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính)"



Hỏi:

Tôi có thắc mắc như sau: Tại Điểm e Khoản 3 Điều 5 Thông tư 123/2012/TT-BTC có ghi "Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp lựa chọn phương pháp xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ số tiền thuê bên thuê trả trước cho nhiều năm thì việc xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp từng năm miễn thuế, giảm thuế căn cứ vào tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp của số năm trả tiền trước chia (:) số năm bên thuê trả tiền trước". Kính nhờ Quý Ban Tư vấn giải thích ý nghĩa của câu trên, nếu được xin cho ví dụ cụ thể. Xin chân thành cảm ơn Quý Ban.

Đáp

Trong năm 2011, Công ty A cho công ty B thuê tài sản trong 10 năm với số tiền 200 triệu. Công ty A có thể lựa chọn một trong hai phương pháp xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế cho năm 2011:

Phương pháp 1: Xác định toàn bộ số tiền thuê bên thuê trả trước (200 triệu)

Phương pháp 2: Xác định thu nhập chịu thuế bằng (=) số tiền trả trước chia (:) số năm trả tiền trước (20 triệu)

Nếu Công ty A đang trong giai đoạn được hưởng ưu đãi thuế, thì Công ty A vẫn được lựa chọn PP1 để xác định thu nhập chịu thuế (200 triệu). Tuy nhiên, số thuế TNDN được miễn chỉ được tính dựa trên tổng số thuế TNDN của số năm trả tiền trước chia (:) số năm bên thuê trả tiền trước. Nếu tổng số thuế TNDN của các năm trả tiền trước là 50 triệu, thì số thuế TNDN được miễn của năm 2011 là 5 triệu.

Hỏi:

Công ty tôi hiện tại đang là công ty thương mại kinh doanh máy móc, thiết bị và có kèm theo các dịch vụ đi kèm (phí bảo trì, bảo hành,...) Công ty tôi có công ty mẹ ở nước ngoài, trong hệ thống tập đoàn khi bán máy móc thiết bị cho khách hàng ngoài việc xuất hóa đơn cho phần máy móc, phải xuất hóa đơn cho cả phần dịch vụ. Ví dụ: Công ty bán máy móc cho 1 công ty A, ngoài việc xuất hóa đơn cho phần máy đã bán, công ty xuất cả hóa đơn dịch vụ bảo hành bảo trì cho thời gian 3 năm (với tổng tiền dịch vụ là 150 triệu). Vậy trong trường hợp này công ty tôi ghi nhận bút toán: 1, Nợ TK 131 165tr Có TK 3387 150tr Có TK 33311 15tr 2, Hàng năm sẽ thực hiện phân bổ Nợ TK 3387 50tr Có TK 511 50tr Vậy việc hạch toán của công ty chúng tôi như vậy có đúng không?(Phần dịch vụ tại thời điểm xuất hóa đơn chưa được thực hiện) Nếu không thì chúng tôi sẽ phải hạch toán như thế nào?

Đáp

Bút toán ghi nhận giao dịch cung cấp dịch vụ bảo hành bảo trì máy móc thiết bị đã bán cho khách hàng như bạn nêu trên là đúng. Tuy nhiên Bạn lưu ý nếu thời điểm bán máy móc thiết bị không phải là ngày đầu năm thì năm đầu tiên thực hiện bút toán kết chuyển doanh thu nhận trước sang doanh thu trong kỳ phải tính theo số tháng của năm đầu tiên tính từ ngày phát sinh giao dịch đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm đó.

Hỏi:

Công ty chúng tôi là đơn vị đi gia công cho các đơn vị khác. Tuy nhiên, nếu đơn hàng gấp, chúng tôi phải đi thuê gia công bên ngoài. Đối tượng nhận gia công bên ngoài, thường là công nhân làm trong công ty hoặc người dân trong vùng nhận về nhà, rồi huy động người thân làm thêm (do các thao tác đơn giản). Cuối tháng, công ty căn cứ vào số lượng hàng hoàn thành để làm đề nghị thanh toán. Hồ sơ thanh toán của chúng tôi bao gồm: phiếu xuất nguyên vật liệu, yêu cầu hoàn thành và bảng tổng hợp trả hàng cho từng phiếu xuất nguyên vật liệu. Như vậy, tôi muốn hỏi: tiền gia công của các đối tượng này có phải tính thuế thu nhập cá nhân khi nhận tiền thanh toán không? (vì thực chất là họ chỉ đứng ra nhận hộ một số người để làm, không phải là một người) 2) Với bộ hồ sơ như trên, thì chi phí thuê gia công này có được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN không? Và chúng tôi cần bổ sung thêm tài liệu gì (nếu thiếu) để chi phí trên là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN? Tôi chân thành cảm ơn!

Đáp

Liên quan đến câu hỏi của bạn, chúng tôi có ý kiến như sau:

1) Căn cứ theo điều 1, thông tư 113/2011/TT-BTC, ngày 04 tháng 08 năm 2011, đã quy định “ Các tổ chức, cá nhân chi trả tiền hoa hồng đại lý bán hàng hoá; tiền lương, tiền công, tiền dịch vụ khác, tiền chi khác cho cá nhân thực hiện các dịch vụ có tổng mức trả thu nhập từ 1.000.000 đồng/lần trở lên thì thực hiện khấu trừ thuế trước khi trả thu nhập cho cá nhân theo hướng dẫn sau: Áp dụng mức khấu trừ theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trả cho các cá nhân có mã số thuế và 20% đối với cá nhân không có mã số thuế ”

Theo đó, khi thanh toán cho cá nhân cung cấp dịch vụ gia công, bên công ty bạn cần khấu trừ thuế TNCN theo quy định.

Tuy nhiên trường hợp các cá nhân ước tính thu nhập cả năm của mình không đến mức chịu thuế sau khi giảm trừ gia cảnh 48tr/năm thì có thể làm cam kết theo mẫu 23/BCK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư 62/2009/TT-BTC để tổ chức chi trả thu nhập tạm thời không khấu trừ mức 10% hoặc 20% nêu trên.

2) Căn cứ theo điều 1, mục IV, phần A, thông tư 130/2008/TT-BTC ngày ngày 26 tháng 12 năm 2008 “doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- 1.1. Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;
- 1.2. Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.”

Do đó, khi doanh nghiệp thuê gia công bên ngoài kèm theo việc xuất nguyên vật liệu, ngoài các tài liệu bên doanh nghiệp đã chuẩn bị, doanh nghiệp cần bổ sung thêm hợp đồng/thỏa thuận thuê những người gia công.



DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



BỘ TÀI CHÍNH

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Thông tư	125/2012/TT-BTC	30/07/2012	Hướng dẫn chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài	01/10/2012
Thông tư	150/2012/TT-BTC	12/09/2012	Hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán	01/10/2013
Công văn	13939/BTC-VP	12/10/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc sửa đổi, bổ sung quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành	12/10/2012
Công văn	12374/BTC-TCHQ	13/09/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc gia hạn nộp thuế	13/09/2012
Công văn	13090/BTC-TCHQ	26/09/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc gia hạn thời hạn nộp thuế	26/09/2012
Công văn	12993/BTC-TCH	25/09/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc miễn thuế hàng hóa nhập khẩu	25/09/2012
Công văn	13302/BTC-TCT	02/10/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc chính sách thuế GTG đối với dự án ADB5	02/10/2012
Công văn	13221/BTC-TCT	01/10/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc xử lý thuế GTGT đối với các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa là nông, lâm, thủy sản	01/10/2012
Quyết định	2404/QĐ-BTC	27/09/2012	Bộ Tài chính ra quyết định về việc ban hành chế độ kiểm tra hoàn thuế giá trị gia tăng thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau	27/09/2012
Thông tư	180/2012/TT-BTC	24/10/2012	Hướng dẫn xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp	24/10/2012
Công văn	13795/BTC-TCHQ	10/10/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc xử lý vướng mắc thuế NK đối với hàng hóa miễn thuế chuyển nhượng	10/10/2012
Công văn	14274/BTC-TCHQ	19/10/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc chính sách miễn thuế dự án đầu tư	19/10/2012
Công văn	13452/BTC-TCHQ	04/10/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc phạm chậm nộp thuế	04/10/2012
Thông tư	129/2012/TT-BTC	09/08/2012	Quy định về việc thi và cấp chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán	25/09/2012
Thông tư	148/2012/TT-BTC	11/09/2012	Hướng dẫn thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 tại biểu thuế nhập khẩu ưu đãi	12/9/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC THUẾ

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	3110/TCT-KK	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chứng từ nộp thuế	30/08/2012
Công văn	3114/TCT-CS	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc lập Báo cáo tài chính, Quyết toán thuế TNDN đối với Doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa	30/08/2012
Công văn	3112/TCT-DNL	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc gia hạn quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp	30/08/2012
Công văn	3502/TCT-CS	05/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc lệ phí trước bạ	05/10/2012
Công văn	3487/TCT-KK	04/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hướng dẫn thủ tục gia hạn nộp thuế	04/10/2012
Công văn	3076/TCT-DNL	28/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng cơ bản	28/08/2012
Công văn	3075/TCT-CS	28/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc thực hiện Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	28/08/2012
Công văn	3096/TCT-CS	29/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc miễn giảm tiền thuê đất theo Thông tư số 83/2012/TT-BTC	29/08/2012
Công văn	3095/TCT-CS	29/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc thuế GTGT	29/08/2012
Công văn	3109/TCT-TNCN	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc thuế TNCN bên nhận chuyển nhượng nộp thay	30/08/2012
Công văn	3125/TCT-KK	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc nộp thuế TNDN	30/08/2012
Công văn	3124/TCT-KK	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc thủ tục hồ sơ hoàn thuế GTGT đối với các Tổ chức phi Chính phủ	30/08/2012
Công văn	3111/TCT-CS	30/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản	30/08/2012
Công văn	3058/TCT-KK	27/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc kê khai, hoàn thuế đối với hóa đơn xuất bổ sung sau khi kiểm tra thuế	27/08/2012
Công văn	3057/TCT-KK	27/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hoàn thuế GTGT	27/08/2012
Công văn	3071/TCT-CS	28/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hồ sơ giảm tiền thuê đất	28/08/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC THUẾ

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	3069/TCT-KK	27/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc xác định chứng từ thanh toán qua ngân hàng	27/08/2012
Công văn	3053/TCT-TNCN	27/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hoàn thuế TNCN năm 2011	27/08/2012
Công văn	3049/TCT-CS	27/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc giải đáp vướng mắc về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	27/08/2012
Công văn	3271/TCT-CS	13/09/2012	Tổng cục Thuế trả lời về kê khai thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài	13/09/2012
Công văn	3451/TCT-CS	02/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về khai, nộp thuế của nhà thầu nước ngoài	02/10/2012
Công văn	3378/TCT-CS	26/09/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế GTGT đối với vận tải quốc tế	26/09/2012
Công văn	3016/TCT-DNL	22/08/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của PVEP	22/08/2012
Công văn	3271/TCT-CS	13/09/2012	Tổng cục Thuế trả lời về kê khai thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài	13/09/2012
Công văn	3598/TCT-KK	15/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về hoàn trả tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ	15/10/2012
Công văn	3523/TCT-KK	08/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về hóa đơn GTGT kê khai chậm	08/10/2012
Công văn	3488/TCT-KK	04/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về quản lý thuế đối với trường hợp chuyển đổi mô hình, tổ chức lại DN	04/10/2012
Công văn	3603/TCT-CS	15/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về ưu đãi tiền sử dụng đất	15/10/2012
Công văn	3579/TCT-KK	12/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về kê khai, nộp thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn	12/10/2012
Công văn	3743/TCT-KK	25/10/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thủ tục giải quyết miễn, giảm thuế theo quy trình miễn giảm thuế	25/10/2012
Công văn	2067/TCT-CS	15/06/2012	Tổng cục Thuế trả lời về miễn tiền thuê đất đối với dự án trong thời gian xây dựng cơ bản	15/06/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC HẢI QUAN

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	5678/TCHQ-TXNK	16/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc về thủ tục hải quan và bù trừ, hoàn thuế	16/10/2012
Công văn	5491/TCHQ-TXNK	11/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xác định trị giá tính thuế	11/10/2012
Công văn	5507/TCHQ-TXNK	11/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xử lý nợ thuế DN phá sản	11/10/2012
Công văn	5576/TCHQ-TXNK	15/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xử lý hồ sơ nợ thuế của doanh nghiệp có số thuế dưới 50 triệu VND	15/10/2012
Công văn	5572/TCHQ-TXNK	15/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế khi DN giải thể	15/10/2012
Công văn	5575/TCHQ-TXNK	15/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc tính phạt chậm nộp thuế	15/10/2012
Công văn	5574/TCHQ-TXNK	15/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thực hiện công tác hoàn thuế GTGT cho người nước ngoài	15/10/2012
Công văn	5378/TCHQ-GSQL	05/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc chính sách nhập khẩu thép	05/10/2012
Công văn	5320/TCHQ-TXNK	03/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thuế TTĐB xe ô tô nhập khẩu	03/10/2012
Công văn	5296/TCHQ-GSQL	03/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thay đổi cửa khẩu tái xuất đối với hàng kinh doanh TNTX	03/10/2012
Công văn	5407/TCHQ-TXNK	08/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn truy thu thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng	08/10/2012
Công văn	5414/TCHQ-TXNK	08/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xử lý tiền thuế, tiền phạt chậm nộp thuế nguyên liệu sản xuất xuất khẩu	08/10/2012
Công văn	5417/TCHQ-TXNK	08/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc khai bổ sung thuế sau khi thông quan	08/10/2012
Công văn	5403/TCHQ-TXNK	08/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc đăng ký danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế	08/10/2012
Công văn	5848/TCHQ-TXNK	23/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thuế NK hàng hóa thuộc dự án ưu đãi đầu tư	23/10/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC HẢI QUAN

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	5762/TCHQ-TXNK	19/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn thuế hàng nhập khẩu	19/10/2012
Công văn	5782/TCHQ-TXNK	19/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc gia hạn nộp thuế	19/10/2012
Công văn	5767/TCHQ-TXNK	19/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn thuế nhập khẩu	19/10/2012
Công văn	5732/TCHQ-TXNK	18/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc về thuế GTGT	18/10/2012
Công văn	5725/TCHQ-TXNK	17/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc áp dụng mức thuế mặt hàng nhập khẩu	17/10/2012
Công văn	5603/TCHQ-TXNK	16/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn thuế xe ô tô nhập khẩu	16/10/2012
Công văn	4285/TCHQ-TXNK	15/08/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc nộp thuế XNK	15/08/2012
Công văn	5957/TCHQ-GSQL	25/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc chuyển nhượng xe ô tô	25/10/2012
Công văn	5988/TCHQ-GSQL	29/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thanh khoản NVL và không tính thuế, tiền phạt chậm nộp theo loại hình NSXXK	29/10/2012
Công văn	6004/TCHQ-TXNK	29/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc hướng dẫn xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa chứa phần mềm nhập khẩu	29/10/2012
Công văn	5889/TCHQ-TXNK	24/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc hướng dẫn thủ tục ưu đãi thuế xuất khẩu	24/10/2012
Công văn	5890/TCHQ-TXNK	24/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xin miễn nộp thuế BVMT	24/10/2012
Công văn	5891/TCHQ-TXNK	24/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn thuế hàng viện trợ làm từ thiện	24/10/2012
Công văn	5882/TCHQ-TXNK	24/10/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc tính thuế hàng hóa tạm nhập tiêu thụ nội địa	24/10/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG G BINH XÃ HỘI

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	3681/LĐTĐBXH-LĐTL	10/10/2012	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trả lời về việc đăng ký thang bảng lương và giải quyết chế độ đối với người lao động	10/10/2012

Bản quyền:

Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)- Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)